TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **202**/2021/HS-PT
Ngày: 26-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**.

Các Thẩm phán: Ông **Võ Minh Diệp**;

Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Tiến** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Đệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Châu Ngọc T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Châu Ngọc T**, sinh ngày 10/02/1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Châu Ngọc Viên, sinh năm 1954 và bà Lê Thị Thanh Xuân, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Võ Thị Hoàng Anh, sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/6/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong ngày 30/9/2015.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30/10/2020, ông Nguyễn X mang 01 điện thoại di động hiệu Oppo A1K, màu đỏ cùng bộ sạc pin và ông Nguyễn Tấn L mang 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu trắng cùng bộ sạc pin đến nhà ông Phan Văn S,

bà Lê Thị Kiều O tại khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam để cắm nhờ sạc pin điện thoại vì khu vực này mất điện. Ông X và ông L cắm hai điện thoại sạc pin trên tấm bạt nhựa ở khu vực hành lang nhà ông Siêng rồi ra về. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Châu Ngọc T qua nhà ông S để lấy đèn pin sạc nhờ trước đó thì thấy 02 điện thoại di động của ông X và ông L đang cắm sạc pin tại hành lang nhà ông S, xung quanh không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T lại rút 02 điện thoại ra khỏi dây sạc bỏ vào túi quần rồi đi về nhà. Sau khi về nhà, T lấy 02 điện thoại trộm cắp được ra kiểm tra, tắt nguồn điện thoại và cất vào túi quần của mình.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, T đi bộ đến khu vực cầu Điện Biên Phủ, sử dụng điện thoại di động bàn phím gắn số 0974.168.220 của mình gọi vào điện thoại hiệu Iphone 8 plus số 0365.690.731 của Nguyễn Nhật T1 và xưng là "T bạn của Dương K" và nói với T1 "có cái điện thoại S8 cậu xem có ai không lấy giùm tôi cái tám trăm" thì T1 hiểu là đổi lấy ma túy đá giá 800.000 đồng. T1 đồng ý, bảo T đi đến ngã tư Nguyễn Hoàng - Trần Phú rồi gọi điện cho T1. Sau đó, T nhờ bạn gái tên T2 *(không rõ lai lịch, nhà ở xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam)* chở đi lấy ma túy, nhưng do T2 bận nên đã nhờ bạn của T2 *(không rõ lai lịch)* chạy xe đến chở T đến ngã tư Nguyễn Hoàng - Trần Phú.

Vào thời gian trước đó *(khoảng 17 giờ cùng ngày)*, Huỳnh Đức N sử dụng điện thoại Iphone X màu đen gắn sim số 0762.512.114 của mình điện thoại cho Nguyễn Nhật T1 nhờ T1 mua ma túy đá để sử dụng, T1 đồng ý. N chuyển vào tài khoản MoMo của T1 số tiền 600.000 đồng, T1 chạy xe ra thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam mua 01 gói ma túy đá của người phụ nữ T1 quen biết trước đó với giá tiền 2.000.000 đồng mang về nhà nghỉ Thuận Hòa trên đường Nguyễn Hoàng *(thuộc phường H, thành phố T)*, thuê phòng rồi chia gói ma túy đá mua được ra làm 04 gói nhỏ. T1 để 02 gói ma túy đá ở bậc thềm phía trước nhà nghỉ Thuận Hòa và gọi điện cho N đến lấy. Sau đó, N đến nhà nghỉ Thuận Hòa gặp T1 thì T1 chỉ chỗ để ma túy đá cho N lấy và đưa xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter Gravita biển kiểm soát 92Y1-010.57 của mình cho N mượn và nhờ N đến ngã tư Nguyễn Hoàng - Trần Phú đưa cho T gói ma túy đá rồi lấy điện thoại về giùm, N đồng ý. N chạy xe của T1 đến gặp T đưa cho T một gói ma túy đá *(một trong hai gói ma túy đá mà T1 đưa cho N)*, T đưa điện thoại di động Oppo A1K, màu đỏ mà T trộm cắp được cho N rồi lấy gói ma túy đá về sử dụng. Sau đó, T đến nhà nghỉ Thanh Tân ở ngã ba xã T, huyện N vào thuê phòng nghỉ để sử dụng ma túy. Tại đây, T lấy chiếc điện thoại trộm cắp được còn lại ra xem thì mới biết là mình đã đưa nhầm cái điện thoại Oppo A1K cho N *(trước đó T nói với T1 đổi cái điện thoại Samsung Galaxy A8 để lấy ma túy)*. Sau đó, T đi ra ngoài chơi, mua đồ ăn, khi đi để quên chiếc điện thoại Samsung Galaxy A8 trên bàn trong phòng nghỉ, chỉ khép hờ cửa không khóa cửa phòng nên đã bị mất trộm.

Đối với N, sau khi mang điện thoại di động Oppo A1K, màu đỏ về. Đến trưa ngày 31/10/2020, N đến gặp T1 đưa điện thoại di động Oppo A1K, màu đỏ trên cho T1. Sau đó, ông X gọi vào số điện thoại của mình gắn trong điện thoại di động Oppo A1K, màu đỏ thì gặp T1 và xin chuộc lại điện thoại với giá 800.000 đồng, T1 đồng ý. Đến khoảng 17 giờ ngày 31/10/2020, T1 đến gặp ông X cho chuộc lại điện thoại di

động Oppo A1K, do không đủ tiền nên ông X đưa cho T1 600.000 đồng. Khi T1 vừa nhận tiền của ông X thì bị Cơ quan Công an phát hiện mời về làm việc.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Châu Ngọc T còn khai nhận: Vào ngày 28/10/2020, T hỏi Hồ Văn C có biết chỗ nào để mua ma túy đá sử dụng thì C cho T số điện thoại của Nguyễn Nhật T1 và bảo T điện thoại cho T1 nói với T1 là bạn của Dương K để hỏi mua ma túy. Do T và C không có tiền để mua ma túy nên C đưa điện thoại Samsung Galaxy Prime, màu trắng của C cho T đến gặp T1 đổi lấy 01 gói ma túy đá về sử dụng. Sau đó, T đến khu vực đường bê tông thuộc phường H, thành phố T gặp T1, đưa điện thoại của C cho T1 để đổi lấy 01 gói ma túy đá về sử dụng cùng C.

Theo kết luận định giá tài sản xác định: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A1K, màu đỏ, được mua và sử dụng từ năm 2019 có giá trị 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8, màu trắng, được mua và sử dụng từ năm 2016 có giá trị 1.800.000 đồng; 01 bộ sạc pin điện thoại màu đen hiệu Nokia, được mua và sử dụng từ năm 2019 có giá trị 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 2.220.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành tạm giữ:

- Tạm giữ của Nguyễn Nhật T1: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A1K, màu đỏ, số Imei 862762045237056, gắn sim số 0326.885.415; 03 tờ tiền Việt Nam có cùng mệnh giá 200.000 đồng; 01 xe môtô hiệu Yamaha Jupiter Gravita, màu trắng - đen, biển kiểm soát 92Y1 - 010.57; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu vàng, số Imei 356769080024136, gắn sim số 0365.690.731;

- Tạm giữ của Huỳnh Đức N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số Imei 356740088556569, gắn sim số 0762.512.114;

- Tạm giữ của Hồ Văn C: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Prime, màu trắng, gắn ốp lưng màu nâu, số Imei 1: 354204070507579, số Imei 2: 354204070507576, gắn sim số 0977.075.833.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo: Châu Ngọc T 09 *(Chín)* tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 12/7/2021, bị cáo Châu Ngọc T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Châu Ngọc T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm*

2017) là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Châu Ngọc T có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Xét việc kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Châu Ngọc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/10/2020, bị cáo Châu Ngọc T đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu OPPO A1K màu đỏ của ông Nguyễn X và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A8 màu trắng của ông Nguyễn Tấn L đang sạc pin nhờ tại nhà ông Phan Văn Siêng với tổng giá trị tài sản là 2.200.000 đồng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Châu Ngọc T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Châu Ngọc T thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* để làm căn cứ xử phạt bị cáo Châu Ngọc T 09 tháng tù là có cơ sở. Tại phiên tòa phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Xét các quyết định của bản án sơ thẩm là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Châu Ngọc T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Ngọc T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo: **Châu Ngọc T 09** *(Chín)* tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Châu Ngọc T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án *(ngày 26/8/2021)*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

Nguyễn Quốc Thiện